

CÔNG TY CỔ PHẦN SUNSTAR ECOFOOD
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SUNSTAR ECOFOOD

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SUNSTAR ECOFOOD JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108087359

3. Ngày thành lập: 08/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Km 14/500 quốc lộ 6, Tổ dân phố số 9, Phường Phú Lãm, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 08 6888 8281

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
2.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
3.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
4.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
5.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
6.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
7.	Khai thác gỗ	0221
8.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
9.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
10.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
11.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
12.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222

13.	Thu nhật sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác Chi tiết - Thu nhật cánh kiến, nhựa cây thường, nhựa cây thơm; - Thu nhật hoa quả, rau hoang dại như trám, quả mọng, quả hạch, quả dầu, nấm rừng, rau rừng, quả rừng tự nhiên	0230
14.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
15.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
16.	Xây dựng nhà các loại	4100
17.	Xây dựng công trình công ích	4220
18.	Phá dỡ	4311
19.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
20.	Bán buôn gạo	4631
21.	Bán buôn thực phẩm	4632
22.	Bán buôn tổng hợp	4690
23.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày	4659
24.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
25.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
26.	Cơ sở lưu trú khác chi tiết ; Ký túc xá học sinh, sinh viên - Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm	5590
27.	Quảng cáo	7310
28.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610(Chính)
29.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: - Cung cấp suất ăn theo hợp đồng. - Hoạt động của các căng tin, nhà hàng tự phục vụ.	5629
30.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
31.	Cho thuê xe có động cơ	7710
32.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721

33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
34.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
35.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
36.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
37.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
38.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
39.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
40.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
41.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634
42.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
43.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
44.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, - Bán buôn xi măng, - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, - Bán buôn kính xây dựng, Bán buôn sơn, vécni, - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, đồ ngũ kim, ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su.	4663
45.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
46.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết - Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác; - Hoạt động của cáp treo, đường sắt leo núi.	4932
47.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
48.	Bốc xếp hàng hóa	5224
49.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

50.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
51.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
52.	Bán buôn đồ uống	4633
53.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
54.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
55.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
56.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150

6. Vốn điều lệ: 2.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ QUÝ TRỌNG	168 Yên Bình, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	13.050	1.305.000.000	45,000	001094009157	
			Tổng số	13.050	1.305.000.000	45,000		
2	PHÙNG ANH TIẾN	P208-H9, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.350	435.000.000	15,000	012872574	
			Tổng số	4.350	435.000.000	15,000		

3	BÙI THỊ OÁNH	Tổ 9, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	11.600	1.160.000.000	40,000	017174061	
			Tổng số	11.600	1.160.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ QUÝ TRỌNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *02/09/1994*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001094009157*

Ngày cấp: *20/06/2016*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *168 Yên Bình, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *168 Yên Bình, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội